

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính thành phố Cần Thơ giai đoạn 2016 - 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát:

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình cải cách hành chính thành phố Cần Thơ giai đoạn 2011-2020, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính trong giai đoạn II (2016 - 2020). Trong đó, tập trung thực hiện các trọng tâm cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 là: cải cách thể chế; xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng cải cách chính sách tiền lương nhằm tạo động lực thực sự để cán bộ, công chức, viên chức thực thi công vụ có chất lượng và hiệu quả cao; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính và dịch vụ công.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp thành phố đến cơ sở thông suốt, trong sạch, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả;

- Thủ tục hành chính được cải cách cơ bản, mức độ hài lòng của nhân dân và doanh nghiệp về thủ tục hành chính đạt mức trên **90%** vào năm 2020;

- Đến năm 2020, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển của đất nước; 100% các cơ quan hành chính nhà nước có cơ cấu cán bộ, công chức theo vị trí việc làm;

- Sự hài lòng của cá nhân đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trên các lĩnh vực giáo dục, y tế đạt mức trên **80%** vào năm 2020;

- Đến năm 2020, 30% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến mức độ 4; 95% hồ sơ khai thuế của doanh nghiệp được nộp qua mạng; 90% số doanh nghiệp thực hiện nộp thuế qua mạng; 90% cơ quan, tổ chức thực hiện giao dịch điện tử trong việc thực hiện thủ tục tham gia Bảo hiểm xã hội; tỷ lệ cấp đăng ký doanh nghiệp qua mạng đạt 20%; tỷ lệ cấp giấy chứng nhận đầu tư qua mạng đạt 10%;

- Đến năm 2020, 100% văn bản (không thuộc văn bản mật) trình Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ,

Thủ tướng Chính phủ dưới dạng điện tử; 90% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử.

2. Yêu cầu

a) Nâng cao chất lượng toàn diện triển khai cải cách hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp từ thành phố đến địa phương, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới;

b) Gắn kết chặt chẽ việc triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính;

c) Đôn đốc triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm trong công tác cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020, bảo đảm nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp; gắn cải cách hành chính với cải cách lập pháp, tư pháp; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh;

d) Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước tại sở, ban, ngành và địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính;

đ) Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm tốt trong cải cách hành chính ở trong nước giai đoạn vừa qua, đồng thời chủ động nghiên cứu áp dụng phù hợp vào thực tiễn của thành phố Cần Thơ.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

STT	Nội dung và kết quả đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp triển khai	Thời gian thực hiện
1.	Cải cách thể chế			
a)	Rà soát, ban hành văn bản quy phạm pháp luật về chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp huyện cho phù hợp với yêu cầu Sở, ban, ngành thành phố đi sâu vào chức năng tham mưu xây dựng thể chế và kiểm tra thực hiện thể chế; giảm dần việc trực tiếp thực hiện cụ thể các công việc; chủ động kiến nghị UBND thành phố phân cấp mạnh hơn cho sở, ban, ngành, quận, huyện để các cơ quan này có đủ thẩm quyền và điều kiện để thực hiện phân cấp	Sở, ban, ngành	Sở Tư pháp	Hằng năm

STT	Nội dung và kết quả đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp triển khai	Thời gian thực hiện
b)	Bảo đảm ban hành kịp thời, có chất lượng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính	Sở Tư pháp		Hằng năm
c)	Tự kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố, UBND thành phố ban hành	Sở Tư pháp		Hằng năm
d)	Kiểm tra và đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố, UBND thành phố ban hành được công khai trên Cổng thông tin điện tử thành phố, website của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Thông tin và Truyền thông		Hằng năm
2. Cải cách thủ tục hành chính				
a)	Tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc quy định các thủ tục hành chính ngay từ khâu dự thảo; thực hiện nghiêm túc trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách thủ tục hành chính theo tinh thần Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Hằng năm
b)	Rà soát và kiến nghị cấp có thẩm quyền thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội; ưu tiên các thủ tục hành chính phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế, thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực trọng tâm: đất đai, đầu tư, xây dựng, sở hữu nhà ở, thuế, hải quan, xuất khẩu, nhập khẩu, y tế, tiếp cận	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Tư pháp	Hằng năm

STT	Nội dung và kết quả đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp triển khai	Thời gian thực hiện
	điện năng, quản lý thị trường			
c)	Kiểm soát việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý hoặc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố, cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính	Sở Tư pháp		Hằng năm
d)	Công khai đầy đủ, kịp thời, chính xác Bộ thủ tục hành chính các cơ quan, đơn vị trên Cổng thông tin điện tử thành phố và Trang tin Cải cách hành chính thành phố.	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ		Hằng năm
đ)	Kiểm tra và đảm bảo 100% Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố được niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và được đăng tải trên website của cơ quan, đơn vị.	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Hằng năm
e)	Triển khai thiết lập và đưa vào vận hành Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	2016 - 2020
g)	Tiếp tục thực hiện có kết quả Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 - 2020	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	2016 - 2020
h)	Xây dựng Đề án Tăng cường cải cách thủ tục hành chính trong nội bộ các cơ quan nhà nước, tổ chức sự nghiệp công, dịch vụ công và các thủ tục hành chính liên thông giữa các cơ quan nhà nước các cấp	Sở Nội vụ, Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	2017

STT	Nội dung và kết quả đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp triển khai	Thời gian thực hiện
i)	Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương Xây dựng cơ chế phối hợp, mở rộng cơ chế liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Nội vụ	Hằng năm
k)	Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác khảo sát mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	2017 - 2020
3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước				
a)	Nghiên cứu, rà soát, kiểm tra về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị. Trên cơ sở đó, tham mưu việc sắp xếp lại các cơ quan, tổ chức bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Hằng năm
b)	Nghiên cứu áp dụng mô hình đánh giá tổ chức	Sở Nội vụ		2016 - 2020
c)	Tiếp tục cải cách và triển khai trên diện rộng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công; đảm bảo sự hài lòng của cá nhân đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trong các lĩnh vực y tế, giáo dục đạt mức trên 80% vào năm 2020	Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo		Hằng năm
d)	Triển khai Luật Tổ chức chính quyền địa phương, nâng cao chất lượng tổ chức, hoạt động của Hội đồng nhân dân, UBND các cấp	Sở Nội vụ	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND quận,	2016 - 2020

STT	Nội dung và kết quả đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp triển khai	Thời gian thực hiện
			huyện, xã, phường, thị trấn	
d)	Xây dựng và sửa đổi Quy chế làm việc của UBND các cấp theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương	Văn phòng UBND thành phố, UBND quận, huyện	Sở Nội vụ, UBND quận, huyện	2016 - 2017
e)	Xây dựng Quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp trên địa bàn thành phố Cần Thơ	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp	2016 - 2017
g)	Kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện		Mỗi năm kiểm tra ít nhất 20% đơn vị, đảm bảo sau 05 năm kiểm tra 100% đơn vị
4.	Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức			
a)	Xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu công chức trong cơ quan hành chính; vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, đơn vị sự nghiệp	Sở Nội vụ	2016 - 2017
b)	Xây dựng tiêu chuẩn nghiệp vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	2017
c)	Hoàn thiện và thực hiện chế độ thi nâng ngạch theo nguyên tắc cạnh tranh	Sở Nội vụ		2016 - 2020
d)	Thực hiện thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các vị trí lãnh đạo, quản lý	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Nội vụ	2017 - 2020
đ)	Ứng dụng công nghệ thông tin công tác thống kê, báo cáo và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành, UBND quận,	Hàng năm

STT	Nội dung và kết quả đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp triển khai	Thời gian thực hiện
	chức		huyện, đơn vị sự nghiệp	
e)	Xây dựng Đề án tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Nội vụ, Sở Tài chính	2016 - 2020
g)	Rà soát lại các chương trình đào tạo cán bộ, công chức, viên chức, loại bỏ những nội dung đào tạo trùng lặp, để công tác đào tạo, bồi dưỡng mang lại lợi ích thiết thực, không lãng phí. Có chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức học tập và tự học, không ngừng nâng cao trình độ và năng lực thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Hằng năm
h)	Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Nội vụ	Hằng năm
i)	Áp dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Hằng năm
k)	Tập trung nguồn lực ưu tiên cho cải cách chính sách tiền lương, chế độ bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Hằng năm
5	Cải cách tài chính công			
a)	Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công	Sở Tài chính		Hằng năm

STT	Nội dung và kết quả đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp triển khai	Thời gian thực hiện
b)	Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các cơ quan hành chính nhà nước, thực hiện có hiệu quả cơ chế cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính nhà nước	Sở Tài chính		Hằng năm
c)	Tăng cường các biện pháp khuyến khích đầu tư công theo hình thức công - tư (PPP) đối với việc cung cấp dịch vụ công trong y tế, giáo dục - đào tạo, văn hóa, thể thao, các công trình dự án cơ sở hạ tầng	Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo		2016 - 2020
d)	Tăng đầu tư, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa, huy động toàn xã hội chăm lo phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, thể dục, thể thao Chuẩn hóa chất lượng dịch vụ giáo dục, đào tạo, y tế; nâng cao chất lượng các cơ sở giáo dục, đào tạo, khám chữa bệnh. Rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, cơ chế giám sát, kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công; hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công	Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo		2016 - 2020
6	Hiện đại hóa hành chính			
a)	Hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của Cổng thông tin điện tử thành phố. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước	Sở Thông tin và Truyền thông		Hằng năm
b)	Triển khai hiệu quả việc tích hợp	Sở Thông tin	Sở, ban,	Hằng năm

STT	Nội dung và kết quả đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp triển khai	Thời gian thực hiện
	chữ ký số vào phần mềm quản lý văn bản và điều hành, phần mềm một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến nhằm mục tiêu tăng cường sử dụng văn bản điện tử và nâng cao hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hành chính	và Truyền thông	ngành, UBND quận, huyện	
c)	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông trong quy trình xử lý công việc của từng cơ quan hành chính nhà nước, giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau trong giao dịch với các tổ chức, cá nhân	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Hằng năm
d)	Phát triển hệ thống thông tin thiết yếu cho công tác ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp; đảm bảo triển khai đồng bộ với việc phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quy mô quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Hằng năm
đ)	Thống nhất ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả, toàn diện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin, trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Hằng năm
e)	Nâng cao chất lượng phục vụ và tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước thông qua đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, tổ chức; cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4	Sở, ban, ngành, Cục Thuế thành phố, Bảo hiểm Xã hội thành phố, UBND quận, huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Hằng năm
g)	Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành hoạt động của cơ quan hành	Sở, ban, ngành,	Sở Thông tin và Truyền	Hằng năm

STT	Nội dung và kết quả đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp triển khai	Thời gian thực hiện
	chính thông qua việc sử dụng hiệu quả mạng thông tin điện tử hành chính	UBND quận, huyện	thông	
h)	Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc ứng dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính trong bộ máy chính quyền thành phố; ưu tiên nghiên cứu triển khai ISO điện tử	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn	Hằng năm
7.	Công tác chỉ đạo điều hành			
a)	Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và các chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực trọng tâm	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Nội vụ	Hằng năm
b)	Tổ chức đánh giá, xếp hạng kết quả cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố và tham mưu báo cáo tình hình thực hiện Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh với Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Hằng năm
c)	Cải tiến phương thức đánh giá, xếp hạng kết quả cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị để nâng cao hiệu quả và phù hợp với tình hình mới	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	2018
d)	Tổ chức bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ dành cho công chức chuyên trách cải cách hành chính	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn	Hằng năm

STT	Nội dung và kết quả đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp triển khai	Thời gian thực hiện
đ)	Xây dựng và hoàn thiện, cập nhật phần mềm phục vụ theo dõi, đánh giá Chỉ số cải cách hành chính của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Xây dựng: 2016 Hoàn thiện và cập nhật: hằng năm
e)	Xây dựng và triển khai kế hoạch thông tin, tuyên truyền về công tác cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn, cơ quan báo, đài	Xây dựng kế hoạch: 2016 Triển khai kế hoạch: 2016 - 2020
g)	Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương			
	- Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành liên quan	Hằng năm kiểm tra ít nhất 40% đơn vị
	- UBND xã, phường, thị trấn	Sở Nội vụ	Phòng Nội vụ quận, huyện	Bình quân mỗi năm 20 xã, phường, thị trấn
		UBND quận, huyện	UBND xã, phường, thị trấn	Mỗi năm 100% xã, phường, thị trấn
	- 100% đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Bình quân mỗi năm 03 đơn vị
		Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện		Đối với cơ quan hành chính trực thuộc: mỗi năm kiểm tra ít nhất 50% đơn vị

STT	Nội dung và kết quả đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp triển khai	Thời gian thực hiện
				Đối với đơn vị sự nghiệp: mỗi năm kiểm tra ít nhất 20% đơn vị Đảm bảo kiểm tra 100% đơn vị sau 05 năm
h)	Đề xuất các chủ trương, biện pháp để thực hiện có hiệu quả chương trình cải cách hành chính thành phố giai đoạn 2016 - 2020	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Nội vụ	Thường xuyên
k)	Tiến hành sơ kết, tổng kết Kế hoạch cải cách hành chính thành phố giai đoạn 2016 - 2020	Sở Nội vụ		Quý IV/2020

III. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Các cơ quan, đơn vị căn cứ Kế hoạch này và kế hoạch cải cách hành chính hằng năm do UBND thành phố ban hành, lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính cùng thời điểm xây dựng dự toán ngân sách năm và tổng hợp vào dự toán của đơn vị, gửi Sở Tài chính thẩm tra, tổng hợp, báo cáo UBND thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách thành phố để triển khai Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện

a) Trên cơ sở Kế hoạch cải cách hành chính thành phố Cần Thơ giai đoạn 2016 - 2020, Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND quận, huyện cụ thể hóa thành các nhiệm vụ trong kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 5 năm, hằng năm để triển khai phù hợp với yêu cầu thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương;

b) Xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách thực hiện cải cách hành chính hằng năm gửi Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp, cân đối ngân sách thành phố cho triển khai công tác cải cách hành chính trình

UBND thành phố phê duyệt chung trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan. Thời gian gửi dự toán ngân sách hằng năm để triển khai cải cách hành chính cùng thời gian gửi báo cáo dự toán ngân sách hằng năm của cơ quan đến Sở Tài chính;

Riêng cấp huyện và cấp xã xây dựng kế hoạch và dự toán gửi cơ quan thẩm quyền cùng cấp phê duyệt theo phân cấp, đồng thời có báo cáo về cho Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp.

c) Chủ động chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện Kế hoạch này và kế hoạch cải cách hành chính hằng năm của UBND thành phố;

d) Tổng hợp, báo cáo định kỳ (quý I, 6 tháng, quý III và tổng kết năm) và các báo cáo đột xuất tình hình thực hiện Kế hoạch này theo chỉ đạo của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố và hướng dẫn của Sở Nội vụ.

2. Các sở, ban, ngành chủ trì các đề án, nhiệm vụ cải cách hành chính được phân công trong Kế hoạch có trách nhiệm soạn thảo, lấy ý kiến, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hoàn thành nhiệm vụ đúng thời gian quy định, thường xuyên báo cáo về Sở Nội vụ tổng hợp để báo cáo UBND thành phố.

3. Sở Nội vụ

Là cơ quan thường trực tham mưu về công tác cải cách hành chính của UBND thành phố; thực hiện các dự án, đề án cải cách hành chính do Chính phủ, Bộ Nội vụ triển khai, có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, đánh giá, kiểm tra sở, ban, ngành, UBND quận, huyện triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đạt yêu cầu, tiến độ quy định;

b) Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch theo quy định. Nghiên cứu, đề xuất với UBND thành phố xử lý những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình thực hiện Kế hoạch. Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá và đề xuất các giải pháp đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch;

c) Chủ trì triển khai các nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách công chức, công vụ và cải cách chính sách tiền lương cho cán bộ, công chức, viên chức;

d) Tham mưu UBND thành phố tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính hằng năm theo yêu cầu của Bộ Nội vụ; chủ trì triển khai xác định Chỉ số Cải cách hành chính sở, ban, ngành, UBND quận, huyện; Chỉ số hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước;

Xây dựng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi, đánh giá công tác cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND các cấp.

đ) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức chuyên trách thực hiện công tác cải cách hành chính ở sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn;

e) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương đẩy mạnh triển khai công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính;

g) Chủ trì khảo sát mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước;

h) Phối hợp với Sở Tài chính để lập, thẩm định và phân bổ kinh phí hoạt động triển khai các đề án, dự án, nhiệm vụ của kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện;

i) Hướng dẫn sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã xây dựng báo cáo cải cách hành chính hằng quý, 6 tháng và hằng năm hoặc đột xuất về tình hình thực hiện Chương trình;

k) Đề xuất khen thưởng thường xuyên, đột xuất, chuyên đề đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác cải cách hành chính;

l) Tổng kết, đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Kế hoạch này và 10 năm triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính thành phố giai đoạn 2011 - 2020; tiếp tục xây dựng Chương trình cải cách hành chính thành phố giai đoạn tiếp theo theo chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Nội vụ.

4. Sở Tư pháp

a) Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế;

b) Chủ trì triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

c) Chủ trì triển khai nội dung cải cách thủ tục hành chính;

d) Chủ trì hướng dẫn thực hiện phương pháp tính chi phí trong thực hiện quy định hành chính.

5. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan vận hành Mạng thông tin hành chính điện tử của Chính phủ và dịch vụ công Quốc gia;

b) Đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện mục tiêu giảm hội họp.

6. Sở Tài chính

a) Thực hiện cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan hành chính dựa trên kết quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước phù hợp với quy định của pháp luật; rút ngắn và quy định thời gian giải quyết các thủ tục liên quan đến phân bổ, phê duyệt giao dự toán và quyết toán kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị trực thuộc ngân sách thành phố;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị đánh giá và kiến nghị với Trung ương đổi mới cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp theo hướng thật sự đảm bảo quyền tự chủ về tài chính của đơn vị;

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định kinh phí thực hiện kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương, tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền quyết định; chủ trì hướng dẫn sở, ban, ngành, UBND quận, huyện lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Theo dõi, đôn đốc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2008/NQ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí từ ngân sách thành phố cho các đề án, dự án trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm về cải cách hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước;

c) Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan thường xuyên tổ chức đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo thành phố, lãnh đạo sở, ban, ngành với doanh nghiệp, ghi nhận những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp để tham mưu UBND thành phố những giải pháp kịp thời tháo gỡ, góp phần nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của thành phố Cần Thơ trong những năm tới;

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quyết định số 1441/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư trụ sở cấp xã, phường bảo đảm yêu cầu cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì triển khai nội dung ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

Trực tiếp chỉ đạo các cơ quan báo, đài, hệ thống đài truyền thanh cấp huyện có kế hoạch chủ động tuyên truyền về cải cách hành chính;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố để kết hợp chặt chẽ việc triển khai Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015 của UBND thành phố về việc thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, vận hành Cổng thông tin hành chính điện tử của thành phố trên Internet;

d) Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu về công nghệ thông tin.

9. Sở Y tế

a) Chủ trì và hướng dẫn thực hiện xây dựng phương pháp đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với các dịch vụ y tế công;

b) Chủ trì phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố nghiên cứu cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực y tế theo hướng tạo thuận lợi cho người dân và giảm áp lực giấy tờ đối với các cơ sở điều trị, dành thời gian thích đáng để các cơ sở điều trị tập trung cho chuyên môn;

c) Tăng cường chất lượng cung ứng dịch vụ y tế trên địa bàn thành phố; theo dõi tình hình và kết quả cải cách hành chính, xã hội hóa lĩnh vực y tế.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì và hướng dẫn thực hiện xây dựng phương pháp đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với các dịch vụ giáo dục công;

b) Xây dựng và thực hiện thí điểm đề án cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong các trường học, tạo thuận lợi cho người dân khi đến liên hệ giải quyết hồ sơ.

Giảm bớt áp lực về giấy tờ, sổ sách, báo cáo trong các đơn vị giáo dục nhằm giành thời gian chủ yếu cho công tác nâng cao chất lượng dạy và học.

11. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì thực hiện cải cách chính sách tiền lương đối với người lao động trong các loại hình doanh nghiệp, chính sách bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công; phối hợp với Sở Nội vụ triển khai thực hiện cải cách chính sách tiền lương cho cán bộ, công chức, viên chức.

12. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ thực hiện đổi mới cơ chế tài chính cho hoạt động khoa học và công nghệ và cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập;

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, đổi mới, quản lý và triển khai thực hiện có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

13. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tuyên truyền về các nội dung cải cách hành chính thông qua các loại hình tuyên truyền thuộc chức năng của ngành. Lãnh đạo, đôn đốc và kiểm tra ngành văn hóa thông tin quận, huyện việc thực hiện tuyên truyền cải cách hành chính.

14. Báo Cần Thơ, Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ, các cơ quan báo, đài Trung ương đóng tại địa phương

Chủ động xây dựng chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính để tuyên truyền Chương trình cải cách hành chính nhà nước và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội về cải cách hành chính nhà nước của các Bộ, ngành, địa phương.

15. Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng tại địa phương

Căn cứ vào Kế hoạch này và hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị mình; định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết, báo cáo theo hướng dẫn của Sở Nội vụ gửi về UBND thành phố (thông qua Sở Nội vụ).

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc nội dung không phù hợp với tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị, địa phương có văn bản gửi Sở Nội vụ tổng hợp trình UBND thành phố điều chỉnh, bổ sung./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Thành Thống